Tuần 23

Hành tinh xanh của em

MỤC TIÊU:

• Rèn kĩ năng đọc – hiểu	• Phân biệt uya/uyu; uôc/uôt
• Vốn từ về các loài chim, loài vật	• Từ ngữ chỉ hoạt động.
• Ôn tập về dấu chấm, dấu chấm hỏi, chấm than	• Giới thiệu về tranh/ảnh con vật em yêu thích

Bài 1. Đọc thầm bài đọc sau:

Chim chiền chiện

Chiền chiện có nhiều nơi còn gọi là sơn ca. Chiền chiện giống sẻ đồng nhưng áo không một màu nâu sồng như chim sẻ. Áo của chiền chiện màu đồng thau, đốm đậm đốm nhạt rất hài hòa. Chiền chiện chân cao và mảnh, đầu rất đẹp, dáng thấp như một kị sĩ.

Chiền chiện có mặt ở khắp nơi, nhất là những vùng trời đất bao la.

Khi chiều thu buông xuống, lúc đã kiếm ăn no nê trên bãi trên đồng, chiền chiện vụt bay lên như viên đá ném vút lên trời. Theo cùng tiếng chim bay lên, từ không trung vọng xuống tiếng hót trong sáng diệu kì, giọng ríu ran đổ hồi, âm điệu hài hòa quyến rũ. Tiếng chim là tiếng nói của sứ giả mặt đất gửi tặng trời. Rồi tiếng chim lại là tiếng nói của thiên sứ gửi lời chào mặt đất.

(Theo Ngô Văn Phú)

Khoanh tròn chữ cái trước ý trả lời đúng

1. Hình dáng chim chiền chiện có những điểm gì khác chim sẻ?



A. Áo màu nâu sồng, chân cao và mảnh, đầu rất đẹp

B. Áo màu đồng thau, chân cao và mảnh, đầu rất đẹp

C. Áo màu đồng thau, chân cao và mập, đầu rất đẹp

2. Khi nào chiền chiện vụt bay lên như viên đá ném vút lên trời?

A. Khi chiều thu buông xuống, lúc đã kiếm ăn no nê

B. Khi chiều thu buông xuống, lúc đồng bãi vắng vẻ

Gv: Nguyễn Thị Vân

LIVEWORKSHEETS

C. Khi chiều thu buông xuống, vùng trời và đất bao la.

3. Tiếng hót của chim chiền chiện được miêu tả thế nào?

A. Trong sáng diệu kì, ríu ran đổ hồi, âm điệu mượt mà quyến rũ

B. Trong sáng diệu kì, ríu ran đổ hồi, âm điệu hài hòa quyến rũ

C. Trong sáng diệu kì, ríu rít từng hồi, âm điệu hài hòa quyến luyến

4. Dòng nào dưới đây nêu đúng và đủ nhận xét về tiếng chim chiền chiện?

A. Là tiếng nói của sứ giả mặt đất gửi tặng trời

B. Là tiếng nói của thiên sứ gửi lời chào mặt đất

C. Là sợi dây gắn bó, giao hòa giữa trời và đất

Bài 2. Xếp tên các loài chim dưới đây vào đúng cột trong bảng:

Chiền chiện, bồ câu, diều hâu, gà, chích chòe, vịt, tu hú, ngỗng, cú mèo, ngan (vịt xiêm)

Loài chim nuôi trong nhà	Loài chim sống hoang dại
.....	.....
.....	.....
.....	.....

Bài 3. Nối từ ngữ chỉ hoạt động với con vật thích hợp rồi đặt câu với từ ngữ đó.







hươ vòi

bay lượn

leo trèo

Gv: Nguyễn Thị Vân

LIVEWORKSHEETS

Bài 4. a. Nhìn hình, tìm từ ngữ chứa uôc hoặc uôt thích hợp với mỗi chỗ trống dưới đây:

 Thư viện tiểu học - Vườn mầm tương lai		
quả dưa	chải	con chẫu .....

b. Điền vào chỗ chấm uya hoặc uyu và thêm dấu thanh thích hợp:

Nghe tin buồn, cô ấy ngã kh..... xuống.

Lối đi đến trường em ngoằn ngoèo, khúc kh..... .

Kh..... tay bạn ấy bị trầy xước vì ngã.

Bài 5. Chọn dấu chấm, dấu chấm hỏi hoặc dấu chấm than thay cho ô vuông.

Voi và ếch

Trong khu rừng nọ, Voi to lớn nên rất hống hách và hay bắt nạt những con vật nhỏ bé hơn mình ☐ Chú Ếch bé nhỏ quyết nghĩ cách để dạy cho Voi một bài học ☐

Một hôm Ếch nói với các bạn:

- Voi tuy to lớn như vậy nhưng vẫn bị tôi cưỡi rên lưng ☐

Đám bạn đem chuyện ấy ra giễu Voi. Voi liền tìm gặp Ếch và hỏi:

- Sao mày dám nói rằng tao bị mày cưỡi trên lưng hả ☐

Ếch chối phắt:

- Tơi đâu giám nói thế ☐

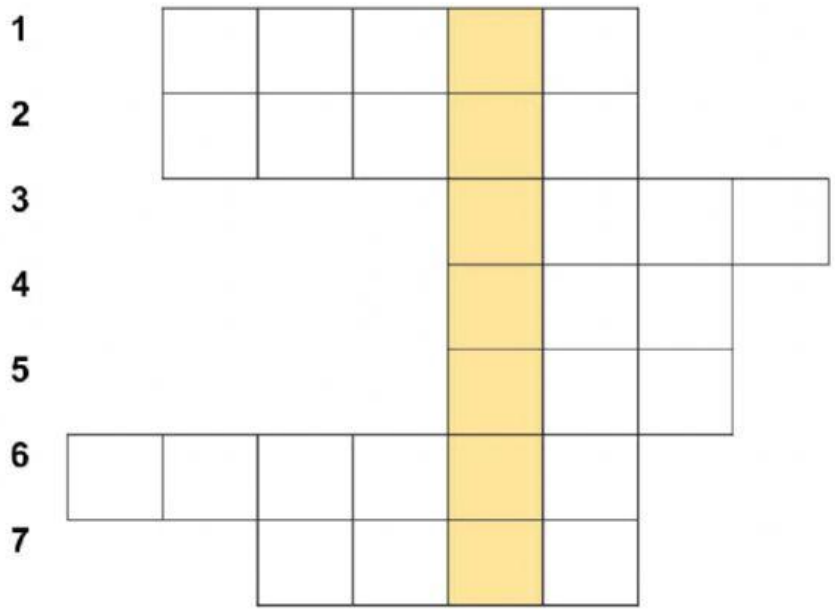
Thế là Voi bắt Ếch phải đi gặp muôn thú trong rừng để cải chính lại ☐ Ếch nhíu mày syu nghĩ một lúc rồi gật đầu đồng ý ☐ Đi được một quãng, Ếch bảo:

- Anh Voi ơi ☐ Tôi đau chân quá, không đi được nữa rồi ☐ Hay để mai vậy...

Gv: Nguyễn Thị Vân

LIVEWORKSHEETS

Bài 6. Giải ô chữ:



Ô chữ hàng dọc:.....

1. Con gì có bướu trên lưng, Trời nắng cổ khát vẫn băng dặm dài? **2.** Con gì nhọn hoắt cái đuôi Thấy bóng mèo rồi co cẳng chạy mau? **3.** Con gì bốn vó Ngực nở bụng thon Rung rinh chiếc bờm Phi nhanh như gió? **4.** Người thì ục ịch, Lại thích mật ong, Trèo cây lấy mật ăn xong, Ngã lăn xuống đất, Ngủ không biết gì. Là con gì?	**5.** Bốn chân như bốn cột nhà Hai tai ve vẩy, hai ngà trắng phau Vòi dài vắt vẻo trên đầu Trong rừng thích sống với nhau từng đàn. Là con gì ? **6.** Chim gì nhảy nhót trên đồng Trên lưng trâu đậu mà trông luống cày? Là con gì? **7.** Trông giống con hổ lớn Đeo bờm thật oai phong Dáng đi thật hùng dũng Săn đuổi đàn hươu, nai. Là con gì ?

Bài 7. Viết 3 -5 câu giới thiệu tranh (ảnh) về một con vật em yêu thích.

2. Em thấy tranh ảnh ở đâu?

1. Nó có đặc điểm gì nổi bật?



3. Trong tranh có con vật nào? Nó đang làm gì?

4. Em có thích tranh ảnh đó không? Vì sao?

Thư viện tiểu học – Ươm mầm tương lai.

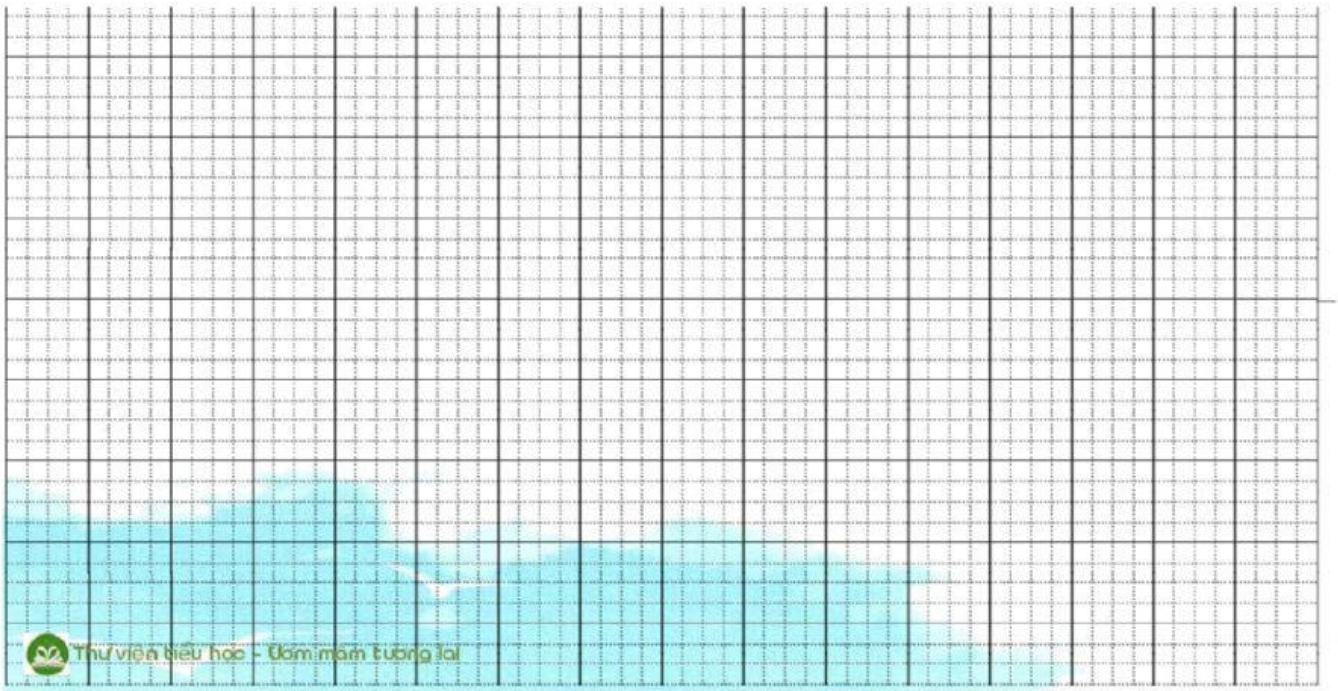
Gv: Nguyễn Chí Vân

LIVEWORKSHEETS

Bài 8. Tập chép

Chim chiền chiện

Chiền chiện có nhiều nơi còn gọi là sơn ca. Chiền chiện giống sẻ đồng nhưng áo không một màu nâu sồng như chim sẻ. Áo của chiền chiện màu đồng thau, đốm đậm đốm nhạt rất hài hòa.





.....

.....

Gv: Nguyễn Thị Vân

LIVEWORKSHEETS